

Bản án số : **99/ 2018 /HC-PT**
Ngày: 26/6/2018
V/v khiếu kiện các quyết định giải quyết
khiếu nại trong lĩnh vực quản lý đất đai

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN CẤP CAO TẠI ĐÀ NẴNG**

- Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Ông Mai Xuân Thành

Các thẩm phán: Ông Phạm Bá Sơn

Ông Trương Minh Tuấn.

- Thư ký phiên tòa: Bà Phạm Thị Thu Ba là Thư ký Tòa án nhân dân cấp cao tại Đà Nẵng.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân cấp cao tại Đà Nẵng tham gia phiên tòa:
Ông Nguyễn Xuân Thanh – Kiểm sát viên.

Ngày 26 tháng 6 năm 2018 tại trụ sở Tòa án nhân dân cấp cao tại Đà Nẵng xét xử phúc thẩm công khai vụ án thụ lý số 80/2017/TLPT-HC ngày 22 tháng 11 năm 2017 về việc “Khiếu kiện các quyết định giải quyết khiếu nại trong lĩnh vực quản lý đất đai”. Do bản án hành chính sơ thẩm số 50/2017/HC-ST ngày 18 tháng 9 năm 2017 của Tòa án nhân dân tỉnh Bình Định bị kháng cáo. Theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 80B/2018/QĐXXPT-HC ngày 06 tháng 6 năm 2018 giữa các đương sự:

* *Người khởi kiện:* Ông Lê Văn H, sinh năm: 1966; Trú tại: Xóm 4, thôn A, xã H, huyện H1, tỉnh Bình Định.

- Người đại diện theo ủy quyền của ông Lê Văn H: bà Nguyễn Thị T; có mặt.

- Người bảo vệ quyền lợi ích hợp pháp cho ông H: Có luật sư Trần Ngọc A, và luật sư Đinh Văn N - Văn phòng luật sư Q, thuộc Đoàn luật sư Thành Phố Đà Nẵng, có mặt.

* *Người bị kiện:*

1. Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh Bình Định;

Người đại diện theo ủy quyền: Ông Phan Cao Th – Phó Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh Bình Định.

(Theo Giấy ủy quyền số 19/GUQ-UBND ngày 23/6/2017 của Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh Bình Định) có đơn xin xét xử vắng mặt.

2. Chủ tịch Ủy ban nhân dân huyện H1, tỉnh Bình Định;

Người đại diện theo ủy quyền: Ông Nguyễn Văn Đ – Phó Chủ tịch Ủy ban nhân dân huyện H1, tỉnh Bình Định.

(Theo Giấy ủy quyền số 15/GUQ-UBND ngày 27/6/2017 của Chủ tịch Ủy ban nhân dân huyện H1, tỉnh Bình Định) vắng mặt.

** Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:*

1. Ủy ban nhân dân huyện H1, tỉnh Bình Định;

Người đại diện theo pháp luật: Ông Cao Thanh Th1 – Chủ tịch Ủy ban nhân dân huyện H1, tỉnh Bình Định.

Người đại diện theo ủy quyền: Ông Nguyễn Văn Đ – Phó Chủ tịch Ủy ban nhân dân huyện H1, tỉnh Bình Định, vắng mặt.

(Theo Giấy ủy quyền số 15/GUQ-UBND ngày 27/6/2017 của Chủ tịch Ủy ban nhân dân huyện H1, tỉnh Bình Định)

2. Ủy ban nhân dân xã H, huyện H1, tỉnh Bình Định;

Người đại diện theo pháp luật: Ông Nguyễn Phước C – Chức vụ: Chủ tịch Ủy ban nhân dân xã H, huyện H1, tỉnh Bình Định, có đơn xin xét xử vắng mặt.

3. Hội đồng bồi thường, giải phóng mặt bằng huyện H1, tỉnh Bình Định;

Người đại diện của Hội đồng bồi thường, giải phóng mặt bằng huyện H1, tỉnh Bình Định: Ông Nguyễn Văn H – Phó Chủ tịch thường trực Hội đồng giải phóng mặt bằng dự án mở rộng Quốc lộ 1A; có đơn xin xét xử vắng mặt.

4. Bà Nguyễn Thị T - Sinh năm: 1968;

Trú tại: Xóm 4, thôn A, xã H, huyện H1, tỉnh Bình Định.

NỘI DUNG VỤ ÁN

1. Theo bản án sơ thẩm nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Người khởi kiện ông Lê Văn H trình bày:

Thửa đất số 153A, tờ bản đồ số 08 tọa lạc tại thôn A, xã H, huyện H1, tỉnh Bình Định có nguồn gốc là bà Võ Thị Đ1 sang nhượng cho vợ chồng ông Lê Văn H, bà Nguyễn Thị T vào năm 1992; tại thời điểm chuyển nhượng, thửa đất nói trên có chiều ngang theo mặt đường Quốc lộ 1A là 08m, chiều sâu giáp đường tàu lửa, tổng diện tích là 185,58m²; hai bên chỉ viết giấy tay và toàn bộ khu vực nói trên chưa ai được cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất.

Tháng 2/1993, vợ chồng ông H, bà T tiến hành xây cất 02 gian nhà cấp 4 liền kề nhau; nhà thứ nhất có chiều ngang là 4,5m, chiều sâu là 17m, diện tích xây dựng

khoảng 122,17m²; nhà thứ hai có chiều ngang là 3,5m, chiều sâu là 17m, diện tích xây dựng khoảng 63,41m².

Hộ ông Lê Văn H đã được Ủy ban nhân dân huyện H1, tỉnh Bình Định (viết tắt là UBND huyện H1) cấp Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất số 01457QSDĐ/A13 ngày 07/11/2001 đối với thửa đất nói trên, diện tích 152m² (trong đó có 40m² đất ở).

Năm 2014, thực hiện dự án đầu tư xây dựng công trình mở rộng Quốc lộ 1A, diện tích thửa đất nói trên của hộ ông H bị ảnh hưởng là 84,5m². Không đồng ý với các phương án chi tiết bồi thường, hỗ trợ và tái định cư của Hội đồng giải phóng mặt bằng huyện H1, tỉnh Bình Định (viết tắt là Hội đồng GPMB huyện H1) nên ông H đã thực hiện việc khiếu nại đến Chủ tịch Ủy ban nhân dân huyện H1, tỉnh Bình Định (viết tắt là Chủ tịch UBND huyện H1) và Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh Bình Định (viết tắt là Chủ tịch UBND tỉnh Bình Định); cụ thể như sau:

- Yêu cầu bồi thường phần diện tích đất còn thiếu 10,4m²;

- Bồi thường 84,5m² theo đơn giá đất ở nhưng không trừ vào số theo quy định tại Điều 11 Quyết định 50/2012/QĐ-UBND ngày 20/12/2012 của Ủy ban nhân dân tỉnh Bình Định (viết tắt là UBND tỉnh Bình Định);

- Bồi thường toàn bộ diện tích nhà vì phần nhà còn lại sát buồng và bếp, công trình vệ sinh;

- Tính lại phân móng nhà bị ảnh hưởng.

- Đề nghị xem xét hỗ trợ tái định cư.

Ngày 12/5/2015, Chủ tịch UBND huyện H1 ban hành Quyết định số 2678/QĐ-UBND và ngày 22/3/2016, Chủ tịch UBND tỉnh Bình Định ban hành Quyết định số 874/QĐ-UBND về việc giải quyết khiếu nại của ông Lê Văn H. Các quyết định giải quyết khiếu nại nói trên đã ảnh hưởng đến quyền, lợi ích hợp pháp của ông H; do đó, ông Lê Văn H khởi kiện yêu cầu Tòa án hủy các quyết định nói trên trên cơ sở các căn cứ sau:

- Diện tích đất bị thu hồi là 100,5m² có hai căn nhà là đất ở mà bồi thường theo giá đất trồng cây lâu năm trong cùng thửa đất có nhà ở là không phù hợp.

- 02 ngôi nhà của ông H bị tháo dỡ toàn bộ 2 phòng trước (phòng trưng bày mua bán và phòng tiếp khách) nhưng Hội đồng giải phóng mặt bằng chỉ bồi thường phần diện tích thu hồi đập phá, dỡ dọn mà không bồi thường toàn bộ ngôi nhà vì khi tháo dỡ hai phòng này thì toàn bộ cấu trúc của ngôi nhà bị ảnh hưởng hoàn toàn không thể sửa chữa được mà phải dọn dỡ và xây mới thì kết cấu nhà và thậm chí ngôi nhà mới đảm bảo được quy định tại điểm b khoản 2 Điều 18 quy định chính sách bồi thường, hỗ trợ và tái định cư khi Nhà nước thu hồi đất trên địa bàn tỉnh ban hành kèm theo Quyết định số 50/2012/QĐ-UBND ngày 20/12/2012 của UBND tỉnh Bình Định “Đối với nhà, công trình xây dựng khác bị phá dỡ một phần, mà phần còn lại không còn sử dụng được thì được bồi thường cho toàn bộ

nhà, công trình; trường hợp nhà, công trình xây dựng khác bị phá dỡ một phần, nhưng vẫn tồn tại và sử dụng được phần còn lại thì được bồi thường phần giá trị công trình bị phá dỡ và chi phí để sửa chữa, hoàn thiện phần còn lại theo tiêu chuẩn kỹ thuật tương đương của nhà, công trình trước khi bị phá dỡ”; Công văn số 854/SGTVT-GPMB ngày 18/4/2014 của Sở Giao thông vận tải tỉnh Bình Định gửi UBND tỉnh Bình Định về việc giải quyết vướng mắc trong công tác giải phóng mặt bằng thực hiện dự án mở rộng Quốc lộ 1 trên địa bàn huyện Phù Cát và thị xã An Nhơn được UBND tỉnh Bình Định đồng ý phê duyệt tại Công văn số 1496/UBND-TH ngày 18/4/2014, trong văn bản này tại điểm 2 phần I có ghi rõ: “ Đối với nhà cấp 4 bị ảnh hưởng một nửa hoặc bị ảnh hưởng hết phòng khách nhà chính phần còn lại không đảm bảo tính công năng sử dụng (còn lại phòng ngủ, nhà bếp hoặc công trình nhà vệ sinh) liên sở thống nhất đề xuất hỗ trợ bồi thường hết phần diện tích nhà để xây dựng lại”.

Bên cạnh các đơn khởi kiện vụ án hành chính, bản sao các quyết định hành chính bị kiện, ông Lê Văn H còn cung cấp cho Tòa một số tài liệu, chứng cứ khác có liên quan đến yêu cầu khởi kiện. Ngoài ra, ông H không tự mình thu thập được bất kỳ chứng cứ nào khác và không có yêu cầu Tòa án thu thập thêm tài liệu, chứng cứ có liên quan đến việc giải quyết vụ án.

2. Người đại diện theo ủy quyền của người bị kiện ông Phan Cao Th – Phó Chủ tịch UBND tỉnh Bình Định trình bày:

Việc khiếu nại của hộ ông Lê Văn H đã được Chủ tịch UBND huyện H1 xem xét, giải quyết lần đầu tại Quyết định số 2678/QĐ-UBND ngày 12/5/2015. Không đồng ý với quyết định giải quyết khiếu nại nói trên, ông H tiếp tục việc khiếu nại lần hai đến Chủ tịch UBND tỉnh Bình Định; ngày 22/3/2016, Chủ tịch UBND tỉnh Bình Định ban hành Quyết định số 874/QĐ-UBND về việc giải quyết khiếu nại của ông Lê Văn H. Quyết định giải quyết khiếu nại nói trên của Chủ tịch UBND tỉnh Bình Định được ban hành đúng quy định của pháp luật; bởi lẽ:

- Nguồn gốc thửa đất số 104, tờ bản đồ số 13 (bản đồ VN 2000) của ông Lê Văn H đang sử dụng là mua lại một phần thửa đất số 153A của bà Võ Thị Đ1 năm 1992 (bằng giấy viết tay). Tháng 10/2001, ông Nguyễn L (con bà Đ1) lập hợp đồng chuyển nhượng cho ông Lê Văn H một phần diện tích thửa đất số 153A, diện tích 152m² để sử dụng vào mục đích sản xuất nông nghiệp. Sau đó ông Lê Văn H làm thủ tục chuyển mục đích sử dụng đất để xây dựng nhà ở và được UBND huyện H1 cấp Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất số 01457QSDĐ/A13 ngày 07/11/2001 đối với thửa đất nói trên, diện tích 152m², trong đó có 40m² đất ở, 112m² đất vườn (112m² là đất tạm giao do ảnh hưởng quy hoạch mở rộng đường).

Thực hiện Dự án nâng cấp, mở rộng Quốc lộ 1A (đoạn đi qua huyện H1), hộ ông Lê Văn H bị giải tỏa một phần diện tích đất bị thu hồi là 74,1m², diện tích còn lại 95m² lớn hơn diện tích đất ở được cấp Giấy chứng nhận (40m²), được Hội đồng bồi thường giải phóng mặt bằng huyện H1 áp giá tính bồi thường, hỗ trợ loại đất

vườn trong cùng thửa đất có nhà ở là đúng quy định. Do đó, việc hộ ông Lê Văn H đề nghị bồi thường 74,1m² đất bị thu hồi theo đơn giá đất ở là không có cơ sở vì phần diện tích 74,1m² bị thu hồi trong diện tích 112m², loại đất vườn tạm giao do ảnh hưởng quy hoạch mở rộng đường, diện tích này nằm trong phạm vi hành lang bảo vệ an toàn giao thông đường bộ.

- Đối với nội dung ông Lê Văn H đề nghị bồi thường toàn bộ diện tích nhà do bị giải tỏa ảnh hưởng đến kết cấu, công năng sử dụng để hộ gia đình ông H ổn định cuộc sống. Qua kiểm tra, theo Biên bản kiểm tra hiện trường ngày 13/3/2015, trên sơ đồ mặt bằng thửa đất có nhà 01 và nhà 02 cùng chung tường liền kề nhau, có mặt tiền 08m; nhà 01 gồm: phòng khách, 02 phòng ngủ, bếp và công trình phụ, bị ảnh hưởng chỉ giới giải phóng mặt bằng gần hết phòng khách nhưng đã được tính bồi thường hết phòng khách là 39,15m²; nhà 02 gồm: phòng đầu là kho hàng, sau là phòng ngủ, nhà 02 bị ảnh hưởng từ bước cột thứ nhất qua bước cột thứ hai nhưng được tính bồi thường đến bước cột thứ ba với diện tích 30,45m² và hỗ trợ sửa chữa mặt đứng cả 02 nhà, hỗ trợ dỡ dọn 02 bức tường của phòng ngủ là phù hợp và đúng quy định tại Quyết định số 41/2013/QĐ-UBND ngày 16/12/2013 của UBND tỉnh Bình Định. Do đó, việc ông H đề nghị bồi thường toàn bộ diện tích nhà do bị ảnh hưởng đến kết cấu, công năng sử dụng của hộ gia đình ông H là không có cơ sở.

- Diện tích đất sau khi thu hồi còn lại 95m² lớn hơn diện tích đất ở được cấp theo giấy chứng nhận và ngoài thửa đất nói trên, hộ ông H còn có nhà ở thuộc thửa đất số 1110, tờ bản đồ số 27, diện tích 279m² (trong đó 200m² đất ở và 79m² đất vườn) thuộc thôn Đệ Đức 3, xã H, huyện H1, tỉnh Bình Định.

Từ những căn cứ nói trên, Chủ tịch UBND tỉnh Bình Định không đồng ý với yêu cầu khởi kiện của ông Lê Văn H yêu cầu hủy Quyết định số 874/QĐ-UBND ngày 22/3/2016 của Chủ tịch UBND tỉnh Bình Định về việc giải quyết khiếu nại của ông H.

3. Người đại diện theo ủy quyền của người bị kiện Chủ tịch UBND huyện H1, tỉnh Bình Định và người đại diện theo ủy quyền của người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan UBND huyện H1, tỉnh Bình Định; ông Nguyễn Văn Đ – Phó Chủ tịch UBND huyện H1, tỉnh Bình Định trình bày:

Chủ tịch UBND huyện H1 không đồng ý với yêu cầu khởi kiện của ông Lê Văn H yêu cầu hủy Quyết định số 2678/QĐ-UBND ngày 12/5/2015 của Chủ tịch UBND huyện H1; bởi lẽ:

a. Về yêu cầu bồi thường diện tích đất bị thu hồi 74,1 m² là đất ở:

Theo Hợp đồng chuyển nhượng quyền sử dụng đất ngày 10/12/2000, diện tích hộ ông Lê Văn H nhận chuyển nhượng là 152 m², sử dụng vào mục đích sản xuất nông nghiệp. Ngày 31/10/2001, UBND huyện H1 có Quyết định số 1075/QĐ-UB về việc cho phép hộ ông Lê Văn H chuyển mục đích sử dụng đất để làm nhà ở. Hộ

ông Lê Văn H được chuyển mục đích sử dụng một phần đất tại thửa đất 153A, tờ bản đồ số 08, diện tích 152 m², đang sử dụng đất vườn sang sử dụng đất ở là 40 m².

Khu đất có giới cận:

- Đông giáp: Chỉ giới xây dựng đường sắt là 5,6m;
- Tây giáp: Tím đường Quốc lộ 1A là 26m;
- Nam giáp: Đất ông L;
- Bắc giáp: Đất ông Đ2.

Hộ ông Lê Văn H được UBND huyện H1 cấp Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất số 01457/QSDĐ/A13 ngày 07/01/2001 đối với thửa đất số 153A, tờ bản đồ số 13, xã H, trong đó: 40m² đất ở, 112 m² đất vườn (tạm giao).

Hồ sơ kỹ thuật thửa đất do Văn phòng đăng ký quyền sử dụng đất huyện H1 lập ngày 25/8/2014, diện tích thửa đất đo đạc thực tế là 169,1m², trong đó diện tích đất trong phạm vi giải phóng mặt bằng để thực hiện dự án mở rộng Quốc lộ 1 tại thửa đất là 74,1m² (thuộc phạm vi hành lang bảo vệ các công trình giao thông đường bộ). Ngày 12/01/2015, Hội đồng GPMB huyện H1 đã lập Phương án bổ sung chi tiết về bồi thường, hỗ trợ và tái định cư để thực hiện dự án đầu tư xây dựng công trình mở rộng QL1 đoạn Km 1125 ÷ Km 1153, tỉnh Bình Định theo hình thức Hợp đồng BOT (sau đây gọi tắt là Phương án bồi thường) cho hộ ông Lê Văn H; theo Phương án bồi thường, diện tích đất bị thu hồi là 74,1 m² đất vườn trong cùng thửa đất có nhà ở. Phương án bồi thường được Chủ tịch UBND huyện H1 phê duyệt tại Quyết định số 1273/QĐ-UBND ngày 04/3/2015.

Căn cứ nguyên tắc bồi thường quy định tại Điều 14 Nghị định số 69/2009/NĐ-CP ngày 13/8/2009 của Chính phủ Quy định bổ sung về quy hoạch sử dụng đất, giá đất, thu hồi đất, bồi thường, hỗ trợ và tái định cư; Điều 11 Quy định chính sách bồi thường, hỗ trợ và tái định cư khi Nhà nước thu hồi đất trên địa bàn tỉnh Bình Định ban hành kèm theo Quyết định số 50/2012/QĐ-UBND ngày 20/12/2012 của UBND tỉnh Bình Định; Thông báo số 128/TB-UBND ngày 04/8/2014 của UBND tỉnh Bình Định thông báo ý kiến kết luận của ông Ngô Đông Hải - Phó Chủ tịch UBND tỉnh Bình Định tại cuộc họp kiểm tra tiến độ thực hiện công tác bồi thường giải phóng mặt bằng xây dựng công trình mở rộng Quốc lộ 1 trên địa bàn các huyện H1, Phù Mỹ, Phương án bồi thường do Hội đồng giải phóng mặt bằng lập đối với hộ ông Lê Văn H, trong đó, bồi thường diện tích 74,1 m² theo đơn giá đất vườn là đúng pháp luật.

b. Về yêu cầu giá trị bồi thường nhà bị giải tỏa là 100%:

Theo đơn khiếu nại, nhà ở của hộ ông Lê Văn H xây dựng năm 1992. Qua kết quả xác minh, nhà ở của hộ ông Lê Văn H xây dựng có một phần diện tích xây dựng trên đất vườn và trong phạm vi hành lang bảo vệ các công trình giao thông đường bộ theo quy định tại Nghị định 203/HĐBT ngày 21/12/1982 của Hội đồng Bộ trưởng, không đủ điều kiện bồi thường về đất ở.

Theo quy định tại điểm a khoản 3 Điều 19 của Quy định chính sách bồi thường, hỗ trợ và tái định cư khi Nhà nước thu hồi đất trên địa bàn tỉnh ban hành kèm theo Quyết định số 50/2012/QĐ-UBND ngày 20/12/2012 của UBND tỉnh Bình Định, diện tích nhà bị giải tỏa của ông Lê Văn H không được bồi thường, chỉ được xem xét hỗ trợ phần trăm (%) so với giá trị bồi thường về nhà, công trình bị giải tỏa.

Do đó, Hội đồng giải phóng mặt bằng huyện H1 đã tính toán, hỗ trợ 80% giá trị nhà bị giải tỏa đối với hộ ông H là đúng theo quy định.

4. Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan, ông Nguyễn Phước C – Chủ tịch UBND xã H, huyện H1, tỉnh Bình Định trình bày:

Ông Nguyễn Phước C – Chủ tịch UBND xã H, huyện H1, tỉnh Bình Định thống nhất như trình bày của ông Nguyễn Văn Đ – Phó Chủ tịch UBND huyện H1, tỉnh Bình Định. Ngoài ra, ông Công không có yêu cầu hoặc trình bày nào khác.

Đối với yêu cầu khởi kiện của ông Lê Văn H, UBND xã H không có ý kiến gì và yêu cầu Tòa án giải quyết theo pháp luật.

5. Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan, ông Nguyễn Văn H – Phó Chủ tịch thường trực Hội đồng giải phóng mặt bằng dự án mở rộng Quốc lộ 1A trình bày:

Ông Nguyễn Văn H thống nhất như trình bày của ông Nguyễn Văn Đ – Phó Chủ tịch UBND huyện H1, tỉnh Bình Định.

Đối với yêu cầu khởi kiện của ông Lê Văn H, Hội đồng bồi thường, giải phóng mặt bằng huyện H1 không có ý kiến gì và yêu cầu Tòa án giải quyết theo pháp luật.

6. Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan bà Nguyễn Thị T trình bày:

Bà Nguyễn Thị T thống nhất với phần trình bày và yêu cầu của người khởi kiện ông Lê Văn H. Ngoài ra, bà T không có yêu cầu hoặc trình bày nào khác.

Với nội dung vụ án nêu trên tại bản án hành chính sơ thẩm số 50/2017/HC-ST ngày 18 tháng 9 năm 2017 của Tòa án nhân dân tỉnh Bình Định đã quyết định:

- Căn cứ vào quy định tại các Điều 30; Điều 32; Điều 116; Điều 157; Điều 158; khoản 1, điểm a khoản 2 Điều 193 và Điều 194 Luật Tổ tụng hành chính năm 2015;

- Căn cứ vào quy định của Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19/6/2015; Luật Đất đai ngày 29/11/2013; Luật Khiếu nại ngày 11/11/2011; Nghị định số 75/2012/NĐ-CP ngày 03/10/2012 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều của Luật Khiếu nại ngày 11/11/2011; Nghị định số 43/2014/NĐ-CP ngày 15/5/2014 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Đất đai; Thông tư số 07/2013/TT-TTCP ngày 31/10/2013 của Thanh tra Chính phủ quy định quy trình giải quyết khiếu nại hành chính; Thông tư số 60/2014/TT-BCA

ngày 18/11/2014 của Bộ Công an; Quyết định số 41/2013/QĐ-UBND ngày 16/12/2013 của UBND tỉnh Bình Định.

- Căn cứ quy định tại Điều 29 Luật Tố tụng hành chính; khoản 1 Điều 32 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường Vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

1. Bác toàn bộ yêu cầu khởi kiện của người khởi kiện ông Lê Văn H yêu cầu Tòa án hủy các Quyết định số 874/QĐ-UBND ngày 22/3/2016 của Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh Bình Định; Quyết định số 2678/QĐ-UBND ngày 12/5/2015 của Chủ tịch Ủy ban nhân dân huyện H1, tỉnh Bình Định về việc giải quyết khiếu nại của ông Lê Văn H và buộc Ủy ban nhân dân huyện H1, tỉnh Bình Định và Hội đồng giải phóng mặt bằng huyện H1, tỉnh Bình Định phải bồi thường phần diện tích đất bị thu hồi 74,1m² là đất ở, giá trị bồi thường nhà bị giải tỏa là 100%; xem xét hỗ trợ tái định cư cho hộ ông H.

Ngoài ra án sơ thẩm còn tuyên về quyền kháng cáo, án phí, và các chi phí tố tụng khác theo quy định của pháp luật.

Ngày 29 tháng 9 năm 2017 ông Lê Văn H kháng cáo toàn bộ bản án sơ thẩm.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN

Tại phiên tòa phúc thẩm hôm nay ông Lê Văn H vẫn giữ nguyên đơn khởi kiện và đơn kháng cáo.

Trong phần phát biểu quan điểm về việc giải quyết vụ án đại diện Viện kiểm sát nhân dân cấp cao tại Đà Nẵng cho rằng: Thẩm phán chủ tọa phiên tòa và hội đồng xét xử chấp hành đúng các quy định của Luật Tố tụng hành chính, các đương sự thực hiện đúng quyền nghĩa vụ của mình. Về nội dung vụ án, đề nghị hội đồng xét xử chấp nhận một phần đơn kháng cáo của ông Lê Văn H, sửa bản án hành chính sơ thẩm, buộc Ủy ban nhân dân huyện H1 và hội đồng giải phóng mặt bằng huyện bồi thường toàn bộ giá trị căn nhà bị ảnh hưởng bởi thu hồi đất.

Người bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp cho ông Lê Văn H, đề nghị hội đồng xét xử chấp nhận đơn khởi kiện, và đơn kháng cáo của người khởi kiện, sửa án sơ thẩm. Hủy toàn bộ quyết định bị khởi kiện buộc Ủy ban nhân dân huyện H1 và hội đồng giải phóng mặt bằng huyện bồi thường toàn bộ căn nhà bị ảnh hưởng bởi thu hồi đất, bồi thường về giá đất ở và tái định cư cho hộ ông H.

Căn cứ các tài liệu chứng cứ có tại hồ sơ vụ án, lời trình bày của các đương sự và kết quả tranh tụng tại phiên tòa. Trên cơ sở xem xét đánh giá khách quan toàn diện và đầy đủ chứng cứ, ý kiến của Viện kiểm sát. Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Thửa đất số 153A, tờ bản đồ số 08 tọa lạc tại thôn A, xã H, huyện H1, tỉnh Bình Định có nguồn gốc là bà Võ Thị Đ1 sang nhượng cho vợ chồng ông Lê

Văn H, bà Nguyễn Thị T vào năm 1992. Tháng 02/1993, vợ chồng ông H, bà T tiến hành xây cất 02 gian nhà cấp 4 liền kề nhau; nhà thứ nhất có chiều ngang là 4,5m, chiều sâu là 17m, diện tích xây dựng khoảng 122,17m²; nhà thứ hai có chiều ngang là 3,5m, chiều sâu là 17m, diện tích xây dựng khoảng 63,41m².

Hộ ông Lê Văn H đã được Ủy ban nhân dân huyện H1, tỉnh Bình Định cấp Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất số 01457QSDĐ/A13 ngày 07/11/2001 đối với thửa đất nói trên, diện tích 152m² (trong đó có 40m² đất ở).

[2] Năm 2014, thực hiện dự án đầu tư xây dựng công trình mở rộng Quốc lộ 1A, diện tích thửa đất nói trên của hộ ông H bị ảnh hưởng là 74,1m². Không đồng ý với các phương án chi tiết bồi thường, hỗ trợ và tái định cư của Hội đồng giải phóng mặt bằng huyện H1, tỉnh Bình Định nên ông H đã thực hiện việc khiếu nại đến Chủ tịch Ủy ban nhân dân huyện H1, tỉnh Bình Định, và Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh Bình Định; cụ thể như sau:

- Yêu cầu bồi thường phần diện tích đất còn thiếu 10,4m²;
- Bồi thường 84,5m² theo đơn giá đất ở nhưng không trừ vào số theo quy định tại Điều 11 Quyết định 50/2012/QĐ-UBND ngày 20/12/2012 của Ủy ban nhân dân tỉnh Bình Định.
- Bồi thường toàn bộ diện tích nhà vì phần nhà còn lại sát buồng và bếp, công trình vệ sinh;
- Tính lại phần móng nhà bị ảnh hưởng.
- Đề nghị xem xét hỗ trợ tái định cư.

Ngày 12/5/2015, Chủ tịch UBND huyện H1 ban hành Quyết định số 2678/QĐ-UBND và ngày 22/3/2016, Chủ tịch UBND tỉnh Bình Định ban hành Quyết định số 874/QĐ-UBND về việc giải quyết khiếu nại của ông Lê Văn H. Các quyết định giải quyết khiếu nại nói trên đã ảnh hưởng đến quyền, lợi ích hợp pháp của ông H; do đó, ông Lê Văn H khởi kiện yêu cầu Tòa án hủy các quyết định nói trên. Sau khi Tòa án sơ thẩm không chấp nhận đơn khởi kiện của ông H, nay ông H kháng cáo về nội dung sau.

Đề nghị hủy các quyết định bị khởi kiện, vì việc giải quyết bồi thường không thỏa đáng và đúng pháp luật.

- Yêu cầu bồi thường diện tích đất bị thu hồi theo giá đất ở.
- Yêu cầu bồi thường toàn bộ diện tích nhà ở bị giải tỏa.
- Yêu cầu được hỗ trợ tái định cư.

[3] Xét đơn kháng cáo của ông Lê Văn H, hội đồng xét xử xét thấy:

[3.1] Về căn cứ pháp luật để Ủy ban nhân dân huyện H1 và ủy ban nhân dân tỉnh Bình Định áp dụng giải quyết khiếu nại của ông H đối với các phương án bồi thường khi bị thu hồi đất.

Vào các ngày 08 tháng 6 năm 2014 Hội đồng giải phóng mặt bằng huyện H1 đã tiến hành làm các biên bản kiểm kê tổng hợp đất đai nhà cửa công trình và tài sản trên đất bị ảnh hưởng do giải phóng mặt bằng, tiếp đó ngày 08/7/2014 Hội đồng giải phóng mặt bằng tiếp tục có biên bản kiểm tra rà soát phương án bồi thường hỗ trợ giải phóng mặt bằng đối với hộ ông H, thế nhưng ngày 27/6/2014 Chủ tịch ủy ban nhân dân huyện H1 ban hành quyết định 6324/QĐ-UB về việc phê duyệt phương án chi tiết về bồi thường cho hộ ông Lê Văn H số tiền là 393.007.000 đồng. Sau khi có quyết định 6324 nêu trên chủ tịch ủy ban nhân dân huyện H1 đã ban hành 02 quyết định thay thế các quyết định trước đó đã ban hành cụ thể: Quyết định số 13538/QĐ-UB ngày 31/12/2014 quy định giá trị bồi thường là 458.124.000 đồng (quyết định 13538 thay thế quyết định 6234). Ngày 27/02/2015 ủy ban nhân dân huyện H1 chính thức ban hành quyết định 1151/QĐ-UB v/v thu hồi đất của ông Lê Văn H với diện tích là 74,1m² để thực hiện dự án đầu tư xây dựng công trình mở rộng Quốc lộ 1 huyện H1, tỉnh Bình Định. Tiếp theo ngày 04 tháng 3 năm 2015 chủ tịch ủy ban nhân dân huyện H1 ban hành quyết định 1273/QĐ-UB về việc phê duyệt phương án bổ sung giá trị bồi thường giải phóng mặt bằng đối với hộ ông Lê Văn H, thay thế quyết định 13538, số tiền bồi thường là 379.396.000 đồng, và quyết định 1273 nêu trên bị ông H khiếu nại.

[3.2] Từ những diễn biến sự việc của quá trình thu hồi đất và phương án bồi thường về đất và tài sản trên đất cho hộ ông H xét thấy: Tại quyết định giải quyết khiếu nại số 2678/QĐ-UB ngày 12/5/2015 của chủ tịch ủy ban nhân dân huyện H1 đã căn cứ vào các quy định của Nghị định 69/2009/NĐ-CP ngày 13/8/2009 của Chính Phủ để áp dụng cho việc giải quyết trong việc thu hồi đất, bồi thường, hỗ trợ và tái định cư là không đúng với quy định của pháp luật bởi lẽ: Nghị định 69/2009/NĐ-CP nêu trên đã bị hết hiệu lực và bị thay thế bởi Nghị định số 43/2014/NĐ-CP ngày 15/5/2014 có hiệu lực từ 01/7/2014. Mặt khác, tại quyết định thu hồi đất số 1151/QĐ-UB ngày 27/02/2015 v/v thu hồi đất nêu trên có căn cứ vào Nghị định 43/2014/NĐ-CP thế nhưng quyết định 1273 ngày 04/3/2015 và quyết định giải quyết khiếu nại số 2678/QĐ-UB ngày 12/5/2015 của chủ tịch ủy ban nhân dân huyện H1 vẫn áp dụng các quy định của Nghị định 69/2009/NĐ-CP để áp dụng giải quyết yêu cầu của ông Lê Văn H là không đúng pháp luật.

[3.3] Xét về nội dung các quyết định giải quyết khiếu nại số 2678/QĐ-UBND và quyết định số 874/QĐ-UBND của chủ tịch ủy ban nhân dân huyện H1, và của chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh Bình Định đều căn cứ Nghị định 203/HĐBT ngày 21/02/1982 của Hội đồng Bộ trưởng để làm căn cứ giải quyết khiếu nại thấy rằng: Nghị định 203/HĐBT nêu trên đã bị bãi bỏ và bị thay thế bởi Nghị định 172/NĐ-CP quy định về thi hành pháp lệnh bảo vệ công trình giao thông đường bộ, Nghị định 186/2004/NĐ-CP, Luật giao thông đường bộ năm 2008, Nghị định 11/2010/NĐ-CP quy định về quản lý và bảo vệ và kết cấu hạ tầng giao thông. Do vậy, việc chủ tịch Ủy ban nhân dân huyện H1 và Chủ tịch ủy ban nhân dân tỉnh

Bình Định căn cứ vào Nghị định 203/HĐBT nêu trên để giải quyết yêu cầu của ông Lê Văn H cũng là không đúng pháp luật.

[4] Xét kháng cáo của ông Lê Văn H về nội dung các quyết định giải quyết khiếu nại.

[4.1] Về yêu cầu cầu bồi thường diện tích đất thu hồi theo đơn giá đất ở.

Theo ông H thì tại thời điểm chuyển nhượng, thửa đất nói trên có chiều ngang theo mặt đường Quốc lộ 1A là 08m, chiều sâu giáp đường tàu lửa, tổng diện tích là 185,58m²; hai bên chỉ viết giấy tay và toàn bộ khu vực nói trên chưa ai được cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất.

Tuy nhiên, căn cứ theo Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất số 01457/QSĐĐ/A13 ngày 07/11/2001 do UBND huyện H1 cấp cho hộ ông H thì tháng 10/2001, ông Nguyễn L (con bà Võ Thị Đ1) lập Hợp đồng số 417/2001/HĐCN ngày 28/10/2001 tại UBND huyện H1 chuyển nhượng cho vợ chồng ông Lê Văn H một phần diện tích thửa đất số 153, diện tích 152m² để sử dụng vào mục đích sản xuất nông nghiệp. Sau đó ông Lê Văn H làm thủ tục chuyển mục đích sử dụng đất để xây dựng nhà ở (Quyết định số 1075/QĐ-UB ngày 31/10/2001 của UBND huyện H1 về việc cho phép hộ ông H chuyển mục đích sử dụng một phần thửa đất 153A, tờ bản đồ số 8, diện tích 152m² đang sử dụng đất vườn sang sử dụng đất ở là 40m²) và hộ ông H được UBND huyện H1 cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất nói trên đối với thửa đất thửa đất số 153A, tờ bản đồ số 08 tọa lạc tại thôn A, xã H, huyện H1, tỉnh Bình Định, diện tích 152m², trong đó có 40m² đất ở, 112m² đất vườn.

Theo Hồ sơ kỹ thuật thửa đất thì diện tích đo đạc thực tế thửa đất nói trên là 169,1m², trong đó diện tích đất trong phạm vi giải phóng mặt bằng dự án BOT 74,1m², diện tích còn lại ngoài phạm vi giải phóng mặt bằng 95m². Hội đồng bồi thường giải phóng mặt bằng huyện H1 đã áp giá tính bồi thường, hỗ trợ diện tích bị thu hồi 74,1m² là đất vườn trong cùng thửa đất có nhà ở và áp dụng các quy định tại Điều 14 Nghị định số 69/2009/NĐ-CP ngày 13/8/2009 của Chính phủ Quy định bổ sung về quy hoạch sử dụng đất, giá đất, thu hồi đất, bồi thường, hỗ trợ và tái định cư là không đúng, bởi lẽ nghị định 69 nêu trên đã không còn hiệu lực, do vậy ngày 27/02/2015 Ủy ban nhân dân huyện H1 ban hành quyết định thu hồi đất, đã căn cứ vào Nghị định 43/2014/NĐ-CP ngày 15/5/2014 của Chính phủ, vì thế việc áp dụng các quy định của pháp luật để giải quyết trong trường hợp này là các quy định tại Nghị định 47/2014/NĐ-CP ngày 15/5/2014 của chính phủ (quyết định thu hồi đất và quyết định phê duyệt phương án bồi thường cuối cùng đối với hộ ông H đều có sau ngày 01/7/2014).

Xét thấy: Tại điểm c khoản 1 điều 11 Quy định chính sách bồi thường, hỗ trợ và tái định cư khi Nhà nước thu hồi đất trên địa bàn tỉnh Bình Định ban hành kèm theo Quyết định số 50/2012/QĐ-UBND ngày 20/12/2012 của Ủy ban nhân dân tỉnh Bình Định có quy định “Đối với thửa đất có vườn, ao được sử dụng ổn

định từ 08/12/1980 đến trước ngày 01/7/2004 có diện tích xây dựng thực tế lớn hơn diện tích đất ở ghi trong các loại giấy tờ về quyền sử dụng đất, hoặc lớn hơn hạn mức công nhận là đất ở, phần diện tích đất lớn hơn được ủy ban nhân dân xã phường xác nhận tại thời điểm xây dựng không vi phạm Khoản 4, Điều 14 Nghị định số 84/2007/NĐ-CP thì được bồi thường theo giá đất ở cho toàn bộ diện tích đất thực tế xây dựng bị thu hồi”.

Như vậy đất của ông H có nguồn gốc mua của bà Võ Thị Đ1 vào năm 1992, tháng 2/1993 ông H xây dựng nhà ở, và ngày 26/6/2014 được Ủy ban nhân dân xã H xác nhận nhà ở xây dựng sau năm 1982 đến trước ngày 15/10/1993. Đến năm 2001 hộ ông H được cấp giấy chứng nhận QSD đất, trong đó có 40m² đất ở. Đối chiếu với quy định của quyết định 50/QĐ-UB của ủy ban nhân dân tỉnh Bình Định thì hộ ông Lê Văn H được hưởng tiền bồi thường về đất ở đối với diện tích đất bị thu hồi, Ủy ban nhân dân tỉnh Bình Định căn cứ vào Nghị định 203/HĐBT khi đã bị thay thế, để áp dụng giải quyết đối với khiếu nại của ông H là không có căn cứ.

[4.2] Về yêu cầu bồi thường toàn bộ diện tích nhà ở bị giải tỏa.

Qua kiểm tra, theo Biên bản kiểm tra hiện trường ngày 13/3/2015, trên sơ đồ mặt bằng thửa đất có nhà 01 và nhà 02 cùng chung tường liền kề nhau, có mặt tiền 08m; nhà 01 gồm: phòng khách, 02 phòng ngủ, bếp và công trình phụ, bị ảnh hưởng chỉ giới giải phóng mặt bằng gần hết phòng khách; nhà 02 gồm: phòng đầu là kho hàng, sau là phòng ngủ, nhà 02 bị ảnh hưởng từ bước cột thứ nhất qua bước cột thứ hai, và có ảnh hưởng đến cầu thang lên tầng gác lửng do bị phá bỏ. Như vậy tổng diện tích xây dựng là 170m² diện tích bị thu hồi là 80m² bao gồm diện tích phòng khách, cửa hàng và cầu thang, Ủy ban nhân dân huyện H1 và hội đồng giải phóng mặt bằng cho rằng phần còn lại của diện tích nhà ông H bao gồm phòng ngủ, bếp nhà vệ sinh là còn sử dụng được và áp dụng Nghị định 203/HĐBT không còn hiệu lực áp dụng để không chấp nhận yêu cầu về bồi thường toàn bộ về nhà là không đúng, không thỏa đáng, gây thiệt hại cho người dân bởi lẽ: Diện tích nhà bị thu hồi là phòng khách nhà chính và có cầu thang lên gác lửng, chỉ còn lại phòng ngủ và nhà bếp, trong khi đó hiện nay nhà cũ thấp hơn mặt đường khoảng 1 mét (theo lời khai và ảnh chụp của ông H), quyết định của Ủy ban nhân dân tỉnh cho rằng không bị ảnh hưởng tới công năng sử dụng của hộ gia đình ông H và áp dụng Nghị định 203/HĐBT để không chấp nhận khiếu nại của ông H là thiếu căn cứ không phù hợp với thực tế.

Tại công văn 854/SGTVT ngày 18/4/2014 của Sở giao thông vận tải tỉnh Bình Định gửi Ủy ban nhân dân tỉnh Bình Định cũng có quan điểm cụ thể “*Đối với nhà, bị ảnh hưởng một nửa hoặc bị ảnh hưởng hết phòng khách nhà chính, phần còn lại không đảm bảo tính công năng sử dụng (còn phòng ngủ, nhà bếp hoặc công trình vệ sinh) liên sở thống nhất đề xuất hỗ trợ bồi thường hết diện tích nhà để xây dựng lại*”. Từ những phân tích nêu trên thấy rằng việc Ủy ban nhân dân huyện H1 không chấp nhận bồi thường toàn bộ thiệt hại về nhà cho hộ ông Lê Văn

H là không đúng pháp luật, gây thiệt hại cho người dân khi bị thu hồi ½ diện tích nhà, đơn khởi kiện và đơn kháng cáo của ông H là có căn cứ.

[4.3] *Kháng cáo của ông Lê Văn H về yêu cầu được tái định cư:*

Việc hộ ông H có 09 nhân khẩu tại nơi bị thu hồi một phần diện tích nhà đất là có thật, tuy nhiên hiện nay ông H có 01 diện tích nhà đất 279m² trong đó có 200m² đất ở thuộc thôn Đ 3, xã H, huyện H1 tỉnh Bình Định. Đồng thời, xét thấy ông H đã được tòa cấp phúc thẩm xem xét theo quy định của pháp luật để được bồi thường giá đất ở đối với diện tích bị thu hồi là cũng đảm bảo quyền lợi của người bị thu đất theo quy định của pháp luật. Do vậy đơn kháng cáo về nội dung nêu trên không được chấp nhận.

[4.4] *Kháng cáo của ông Lê Văn H về diện tích đất bị thu hồi còn thiếu 10,4m².*

Căn cứ vào hồ sơ kỹ thuật khi bồi thường xét thấy việc Ủy ban nhân dân huyện H1 và Hội đồng bồi thường xác định diện tích đất bị thu hồi là 74,1m² là hoàn toàn chính xác, đúng như nội dung mục 2.1 của quyết định số 2678/QĐ-UBND ngày 12/5/2015 của ủy ban nhân dân huyện H1.

[5] **Án phí:** Ông Lê Văn H không phải chịu án phí hành chính sơ thẩm và phúc thẩm. Chủ tịch Ủy ban nhân dân huyện H1 và Chủ tịch ủy ban nhân dân tỉnh Bình Định phải chịu án phí hành chính sơ thẩm.

Từ những nhận định nêu trên;

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ khoản 2 Điều 241 Luật tổ tụng hành chính.

Chấp nhận đơn kháng cáo của ông Lê Văn H.

Sửa toàn bộ quyết định của bản án hành chính sơ thẩm số 50/2017/HC-ST ngày 18/9/2017 của Tòa án nhân dân tỉnh Bình Định về việc “khiếu kiện các quyết định giải quyết khiếu nại trong lĩnh vực quản lý đất đai”.

- Căn cứ điểm b khoản 2 Điều 193 Luật tổ tụng hành chính, Luật Đất đai ngày 29/11/2013; Luật Khiếu nại ngày 11/11/2011; Nghị định số 75/2012/NĐ-CP ngày 03/10/2012 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều của Luật khiếu nại ngày 11/11/2011; Nghị định số 43/2014/NĐ-CP ngày 15/5/2014 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Đất đai; Thông tư số 07/2013/TT-TTCP ngày 31/10/2013 của Thanh tra Chính phủ quy định quy trình giải quyết khiếu nại hành chính; Thông tư số 60/2014/TT-BCA ngày 18/11/2014 của Bộ Công an; Quyết định số 50/2012/QĐ-UBND ngày 20/12/2012 của UBND tỉnh Bình Định.

- Căn cứ quy định tại Điều 29 Luật Tổ tụng hành chính; khoản 1 Điều 32 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường Vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Xử:

1. Chấp nhận một phần yêu cầu khởi kiện của người khởi kiện là ông Lê Văn H.

2. Hủy các Quyết định số 874/QĐ-UBND ngày 22/3/2016 của Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh Bình Định; Quyết định số 2678/QĐ-UBND ngày 12/5/2015 của Chủ tịch Ủy ban nhân dân huyện H1, tỉnh Bình Định về việc giải quyết khiếu nại của ông Lê Văn H.

3. Buộc Chủ tịch ủy ban nhân dân huyện H1, tỉnh Bình Định, Ủy ban nhân dân huyện H1, tỉnh Bình Định và Hội đồng bồi thường giải phóng mặt bằng huyện H1, tỉnh Bình Định phải xây dựng và phê duyệt phương án bồi thường cho hộ của ông Lê Văn H phần diện tích đất bị thu hồi 74,1m² của hộ gia đình ông Lê Văn H là đất ở và giá trị bồi thường diện tích nhà bị giải tỏa là 100%.

4. Về án phí:

* Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh Bình Định phải chịu 300.000 đồng án phí hành chính sơ thẩm.

* Chủ tịch ủy ban nhân dân huyện H1 tỉnh Bình Định phải chịu 300.000 đồng án phí hành chính sơ thẩm.

* Ông Lê Văn H không phải chịu án phí hành chính phúc thẩm và án phí sơ thẩm. Hoàn trả lại cho ông Lê Văn H 300.000 đồng (*bằng chữ: Ba trăm nghìn đồng*) tiền đã nộp theo biên lai số 08019 ngày 13 tháng 6 năm 2017 và 300.000 đồng tiền tạm ứng án phí phúc thẩm đã nộp theo biên lai số 08100 ngày 10/10/2017 của Cục thi hành án dân sự tỉnh Bình Định.

Về chi phí xem xét thẩm định tại chỗ ông Lê Văn H đã tự nguyện nộp số tiền là 2.000.000 đồng (ông H đã nộp xong).

Bản án phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- TAND tối cao;
- VKSND cấp cao Đà Nẵng
- TAND tỉnh Bình Định;
- Cục THADS tỉnh Bình Định;
- Các đương sự;
- Lưu: HS, án văn, công thông tin điện tử.

**TM.HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TOẠ PHIÊN TOÀ**

(Đã ký)

Mai Xuân Thành